



Bài 4: THỰC HÀNH LẬP TRÌNH JAVA HƯỚNG ĐỐI TƯỢNG PHIẾU BÀI TẬP THỰC HÀNH SỐ 2

Bài tập 1: Xác định và xây dựng lớp - mối quan hệ lớp

- Thông tin nhân viên trong công ty được quản lý thông qua họ đệm, tên nhân viên, ngày sinh và ngày vào làm.
- Thông tin về ngày tháng được mô tả thông qua ngày, tháng, năm. Yêu cầu tháng phải nằm trong khoảng từ 1-12 và ngày phải phù hợp với tháng tương ứng.

Yêu cầu:

- Hãy mô tả sơ đồ các lớp tìm được minh họa nhập 1 nhân viên và in ra nhân viên đó sau khi nhập
- Mở rộng: Nhập vào 1 mảng nhân viên và in thông tin mảng sau khi nhập có mẫu như sau

DS nhan vien	sau khi nhap:		
Ho dem	Ten	Ngay sinh	Ngay vao lam
vu van h	f	7/8/8	6/7/8
uy	uj	8/8/9	7/7/7
98	98	9/9/9	8/8/8

Yêu cầu chuẩn bị:

- Thống nhất các nội dung về thuộc tính, giá trị trả về, nộ dung phương thức với nhóm và giáo viên

Yêu cầu thực hành:

- Cài đặt bài toán thực hiện theo yêu cầu. Gợi ý sử dụng mảng.

NgayThang.java

```
public class NgayThang {
    private int thang; // 1-12
    private int ngay; // 1-31 based on month
    private int nam; // any year
    public NgayThang( int thang1 , int ngay1, int nam1 )
{
        if (thang1 > 0 && thang1 <= 12) // tháng hợp lệ
            this.thang = thang1;
        else {
              this.thang = 1;
               System.out.println( "Tháng " + thang1 + "
                  hợp lệ. đặt lại tháng =1.");
không
        nam = nam1; // could validate year
        ngay = checkDay( ngay1 ); // kiểm tra ngày hợp lệ
        System.out.println( "in thông tin ngày tháng " +
                                               toString()
);
   private int checkDay( int ngayKiemTra )
   ngayTrongThang[]={0,31,28,31,30,31,30,31,31,30,31,30,}
```





```
31};
// kiểm tra nếu ngày tháng hợp lệ
if (ngayKiemTra > 0 && ngayKiemTra<=ngayTrongThang</pre>
[thang ])
return ngayKiemTra;
else
if (((thang==2) && (ngayKiemTra == 29)) &&
                                         ((nam % 400 == 0) | | ((nam % 4 == 0) && (nam % 4) | | ((nam % 4) | | ((nam % 4) | | (nam % 4) | | ((nam % 4) | | (nam % 4) | ((nam % 4) | (nam % 4)
100 != 0 ))))
                                       return ngayKiemTra;
else
                                        System.out.println( "ngày " + ngayKiemTra + "
không hợp lê, đặt lai =1.");
                                       return 1;
} //end of checkDay()
//ghi đè phương thức toString để mô tả tháng/ngày/năm
public String toString() {    return thang + "/" +
nqay + "/" + nam;
}// end of calss NgayThang
```

NhanVien.java

```
public class NhanVien{
    private String hoDem;
    private String ten;
    private NgayThang ngaySinh;
    private NgayThang ngayVaoLam;
    public NhanVien () {
         hoDem="";
         ten="";
         ngaySinh = new NgayThang(0,0,0);
         ngayVaoLam=new NgayThang(0,0,0);
    public NhanVien (String hoDem, String ten, NgayThang
              ngaySinh, NgayThang ngayVaoLam) {
         this.hoDem = hoDem;
                                    this.ten = ten;
         this.ngaySinh = ngaySinh;
         this.ngayVaoLam = ngayVaoLam;
     //sinh viên tư xây dưng các hàm cần thiết khác để thực
     hiện được kết quả như yêu cầu kết xuất trên
     public String toString() {
     return ten + ", " + hoDem + " ngay vao lam: " +
     ngayVaoLam + " sinh ngay: " + ngaySinh;
  }
```

NhanVienDemo.java

```
public class NhanVienDemo {
   public static void main(String args[]) {
```







```
NgayThang ngaySinh = new NgayThang ( 7, 24, 1991 );
NgayThang ngayVaoLam = new NgayThang( 3, 12, 1998 );
NhanVien nv= new NhanVien ( "Vu thi", "Lan anh",
ngaySinh,
ngayVaoLam );
//gọi hàm hiển thị message dialog trong thư viện
JOptionPane.showMessageDialog( null, nv.toString(),
"minh họa lớp Employee", JOptionPane.INFORMATION_MESSAGE
);
System.exit( 0 ); //thoát khỏi chương trình
}
```

Yêu cầu thực hành:

- Cài đặt bài toán thực hiện theo yêu cầu nhập vào 1 danh sách nhân viên từ bàn phím. In danh sách nhân viên sau khi nhập ra màn hình theo dạng bảng dữ liệu